

Số: 4366 /PTI-CBTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam**

1. Tên tổ chức: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
 - Mã chứng khoán: PTI
 - Địa chỉ: Số 95, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại liên hệ: 0243.7724466 Fax: 0243.7724460
 - E-mail: info@pti.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 31/10/2022, Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhận được quyết định số 52171/QĐ-CTHN-TTKT6-XPVPHC của Cục thuế TP Hà Nội ngày 28/10/2022 về xử phạt vi phạm hành chính về thuế (Chi tiết trong tài liệu đính kèm).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty vào ngày 01/11/2022 tại đường dẫn <https://www.pti.com.vn/thong-tin-co-dong/thong-tin-cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Quyết định số 52171/QĐ-CTHN-TTKT6-XPVPHC

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Phạm Thị Thúy Hằng

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52171/QĐ-CTHN-TTKT6-XPVPHC

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 10/10/2022 giữa Tổng công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 26962/QĐ-CTHN-TTKT6 ngày 13/06/2022 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu Điện;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 52170/KL-CTHN-TTKT6 ngày 28/10/2022.

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-CTHN ngày 04/01/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn của Cục Thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra kiểm tra thuế số 6 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tổng công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện;

Mã số thuế: 0100774631;

Địa chỉ: Tầng 8 toà nhà số 4A Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số Giấy phép thành lập số 3633/GP-UB ngày 01 tháng 8 năm 1998 của Ủy ban nhân dân TP Hà Nội. Giấy phép điều



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số Giấy phép thành lập số 3633/GP-UB ngày 01 tháng 8 năm 1998 của Ủy ban nhân dân TP Hà Nội. Giấy phép điều chỉnh lần thứ 28 số 41A/GPDDC28/KDBH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Bộ Tài Chính.

Người đại diện theo pháp luật: Bùi Xuân Thu

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty xuất sai thuế suất, xuất chậm hóa đơn quà tặng; kê khai khấu trừ hóa đơn mua vào của doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh. Đơn vị đã có hành vi vi phạm theo quy định tại Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán không đúng quy định chi phí hóa đơn mua vào của đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh; thuế GTGT đầu ra quà tặng đơn vị hạch toán vào giá vốn; các khoản chi phí không có đủ hồ sơ, hóa đơn theo quy định. Đơn vị đã có hành vi vi phạm theo quy định tại Khoản 1, Điều 6, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNCN: Tăng thuế TNCN của cá nhân đối với các cá nhân có nhiều nguồn thu nhập ủy quyền quyết toán không đúng cho đơn vị, khấu trừ thiếu thuế TNCN từ đầu tư vốn, Đơn vị đã có hành vi vi phạm theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính; Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính.

- Về thuế nhà thầu đơn vị xác định sai tỷ lệ thuế phải nộp, Đơn vị đã có hành vi vi phạm theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.

3. Các tình tiết tăng nặng: Có 3 tình tiết tăng nặng.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua thanh tra theo quy định tại Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 627.432.225 đồng (TM 4254: 590.555.495 đồng, TM 4268: 36.876.730 đồng – Khai sai thuế TNCN)

+ Phạt tiền 1,5 lần số thuế thiếu do hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp của doanh nghiệp không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đăng ký để khai thuế theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 40.361.610 đồng (TM 4254).

+ Tiền phạt vi phạm hành chính đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 24 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 32.400.000 đồng (TM 4254) .

+ Xử phạt hành vi kê khai sai không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (tờ khai các tháng 5;6;12/2020, tờ khai tháng 5; 12/2021) Khoản 4, Điều 6; Khoản 5 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Khoản 3 Điều 12, Khoản 3 Điều 16, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 23.550.000 đồng (TM 4254) .

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 705.819.224 đồng (Năm 2021: 705.819.224 đồng) – TM 1701.

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 2.157.609.513 đồng (Năm 2019: 316.751.440 đồng, Năm 2020: 517.070.966 đồng, Năm 2021: 1.323.787.107 đồng) – TM 1052.

- Nộp đủ số tiền thuế TNCN từ tiền lương, tiền công còn thiếu vào ngân sách Nhà nước, số tiền 67.128.000 đồng (Năm 2019: 25.892.032 đồng, Năm 2020: 27.560.689 đồng, Năm 2021: 13.675.279 đồng) – TM 1001.

- Nộp đủ số tiền thuế TNCN từ đầu tư vốn vào ngân sách Nhà nước, số tiền 117.255.650 đồng (Năm 2019: 31.193.600 đồng, Năm 2020: 41.610.800 đồng, Năm 2021: 44.451.250 đồng) – TM 1004

- Nộp đủ số tiền thuế nhà thầu còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 116.256.481 đồng, trong đó:

Thuế GTGT nhà thầu: 59.542.724 đồng (Năm 2019: 57.006.408 đồng, Năm 2020: 1.463.208 đồng, Năm 2021: 1.073.108 đồng) - TM 1701.

Thuế TNDN nhà thầu: 56.713.757 đồng (Năm 2019: 53.445.936 đồng, Năm 2020: 3.267.821 đồng) – TM 1052.

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước, số tiền: 453.740.083 đồng theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT số tiền: 145.569.246 đồng – TM 4931.

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN số tiền: 274.117.540 đồng – TM 4918.

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN số tiền: 34.053.297 đồng – TM 4917.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/10/2022. Yêu cầu Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu Điện tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền

thuế kể từ ngày 26/10/2022 đến ngày liền kề trước ngày nộp đủ số tiền thuế tăng thêm vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: **4.341.552.786** đồng (*Bốn tỷ, ba trăm bốn mươi một triệu, năm trăm năm mươi hai ngàn, bảy trăm tám mươi sáu đồng*).

6. Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 418.763.454 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/10/2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Bùi Xuân Thu là đại diện cho Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu Điện để chấp hành.

Tổng công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu Điện không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu Điện có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng Phòng Thanh tra kiểm tra số 6; Trưởng Phòng Thanh tra kiểm tra số 8 để tổ chức thực hiện. / 21/2

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Kế khai và kế toán thuế;
- Phòng QL nợ và cưỡng chế nợ thuế;
- Lưu: VT; TTKT6(03).

(7,4)



Nguyễn Anh Dũng